BỘ CÔNG THƯƠNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Số: 203/BC-BCT	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
	Hà Nội, ngày 24 tháng 10 năm 2023

BÁO CÁO

Tiếp thu, giải trình ý kiến Thành viên Chính phủ về dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 và Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu

Kính gửi: Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Công Thương đã có Tờ trình số 549/TTr-BCT ngày 18 tháng 7 năm 2023, Tờ trình số 678/TTr-BCT ngày 30 tháng 8 năm 2023 và Tờ trình số 7369/TTr-BCT ngày 20 tháng 10 năm 2023 báo cáo Chính phủ về dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 và Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.

Ngày 21 tháng 10 năm 2023, Văn phòng Chính phủ gửi Phiếu lấy ý kiến các Thành viên Chính phủ số 418/PLYK/2023 về dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 và Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.

Tại Công văn số 8249/VPCP-KTTH ngày 23 tháng 10 năm 2023 và Công văn số 8280/VPCP-KTTH ngày 24 tháng 10 năm 2023, Văn phòng Chính phủ đã chuyển cho Bộ Công Thương phiếu ghi ý kiến và kết quả phiếu ghi ý kiến của các Thành viên Chính phủ. Theo đó, có 18/19 Thành viên Chính phủ đồng ý thông qua dự thảo Nghị định, trong đó có 01 ý kiến đề nghị làm rõ chủ thể chịu trách nhiệm quản lý quỹ BOG (Tổng Thanh tra Chính phủ), có 01 ý kiến không thông qua và đề nghị giải trình thêm (Bộ trưởng Bộ Tài chính).

Về ý kiến tham gia của các Thành viên Chính phủ, Bộ Công Thương xin giải trình như sau:

I. Ý kiến của Bộ trưởng Bộ Tài chính

Nội dung ý kiến của Bộ trưởng Bộ Tài chính tập trung vào 02 nội dung: (i) về phân công trách nhiệm quản lý nhà nước về mặt hàng xăng dầu; (ii) về đơn vị chủ trì quy định nội dung liên quan đến hóa đơn điện tử.

Nội dung 1: Về phân công trách nhiệm quản lý nhà nước về mặt hàng xăng dầu

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

Về nội dung này, Bộ Công Thương đã nhiều lần có ý kiến. Hiện nay, Bộ Công Thương không có chức năng, bộ máy, nguồn lực, nghiệp vụ chuyên môn, kinh nghiệm thực tiễn để thay Bộ Tài chính từ trước đến nay đã và đang thực hiện những nhiệm vụ và các quy định của pháp luật thuộc chức năng, nhiệm vụ của Bộ Tài chính như: công thức giá, Quỹ bình ổn giá xăng dầu, chi phí kinh doanh và các nội dung khác về giá... như Bộ Công Thương đã báo cáo gửi Thủ tướng Chính phủ và Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái, cụ thể:

Ngày 14 tháng 10 năm 2023, Văn phòng Chính phủ đã có Văn bản số 172/TB-VPCP thông báo Kết luận của Thường trực Chính phủ tại cuộc họp ngày 10 tháng 10 năm 2023 đối với dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 95/2021/NĐ-CP và Nghị định số 83/2014/NĐ-CP của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu. Trong đó, tại điểm c mục 2 của Thông báo Kết luận đã nêu: Bộ Công Thương với vai trò là cơ quan được Chính phủ giao quản lý nhà nước đối với mặt hàng xăng dầu có trách nhiệm chủ trì về điều hành xăng dầu theo quy định; Bộ Tài chính có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Bộ Công Thương các vấn đề về giá xăng dầu.

Ngày 15 tháng 10 năm 2023, Bộ Công Thương đã có Công văn số 7185/BCT-TTTN gửi Bộ Tài chính về việc thực hiện Thông báo Kết luận số 172/TB-VPCP ngày 14/10/2023 của Thường trực Chính phủ. Theo đó, Bộ Công Thương đề nghị Bộ Tài chính rà soát, hướng dẫn, quy định các nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ của Bộ Tài chính theo phân công tại Nghị định số 95/2021/NĐ-CP và Nghị định số 83/2014/NĐ-CP và có ý kiến để Bộ Công Thương tổng hợp, hoàn thiện báo cáo Chính phủ.

Ngày 16 tháng 10 năm 2023, Bộ Công Thương có Tờ trình số 7223/BCT-TTTN báo cáo Thủ tướng Chính phủ về việc phân công trách nhiệm quản lý nhà nước về mặt hàng xăng dầu giữa Bộ Công Thương và Bộ Tài chính. Theo đó, Bộ Công Thương và Bộ Tài chính tiếp tục thực hiện chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm được quy định tại Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 và Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.

Ngày 18 tháng 10 năm 2023, Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái đã tổ chức họp với Bộ Công Thương, Bộ Tài chính, Văn phòng Chính phủ về việc phân công trách nhiệm quản lý nhà nước về mặt hàng xăng dầu.

Ngày 18 tháng 10 năm 2023, Văn phòng Chính phủ có Văn bản số 421/TB-VPCP thông báo Kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái tại cuộc họp về phân công trách nhiệm quản lý nhà nước về mặt hàng xăng dầu. Trong đó yêu cầu Bộ Công Thương rà soát, hoàn thiện dự thảo Nghị định sửa đổi, *bổ sung trên cơ sở ý kiến của Bộ Tài chính đối với những nội dung liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm của Bộ Tài chính quy định tại Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 và Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu*.

Ngày 20 tháng 10 năm 2023, Thủ tướng Chính phủ có Văn bản số 988/TTg-KTTH gửi Bộ trưởng Bộ Công Thương và Bộ trưởng Bộ Tài chính. Theo đó, Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái yêu cầu Bộ Tài chính khẩn trương có văn bản tham gia ý kiến đối với những nội dung liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Bộ

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

Tài chính quy định tại Nghị định số 95/2021/NĐ-CP và Nghị định số 83/2014/NĐ-CP, gửi ngay cho Bộ Công Thương.

Ngày 20 tháng 10 năm 2023, Bộ Công Thương nhận được Công văn số 1295/BTC-QLG ngày 19 tháng 10 năm 2023 của Bộ Tài chính về việc tham gia ý kiến nội dung dự thảo Nghị định số 83/2014/NĐ-CP và Nghị định số 95/2021/NĐ-CP về kinh doanh xăng dầu. Bộ Công Thương đã nghiên cứu, tiếp thu ý kiến của Bộ Tài chính để điều chỉnh trong dự thảo Nghị định. Riêng ý kiến về việc giao cơ quan chủ trì về tính toán các khoản định mức trong giá cơ sở, giám sát việc trích lập và sử dụng Quỹ bình ổn giá xăng dầu,... là những nhiệm vụ Bộ Tài chính đang được Chính phủ giao tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP và Nghị định số 95/2021/NĐ-CP, Bộ Công Thương xin được giữ nguyên theo nội dung tại các kết luận của Thường trực Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái.

Nội dung 2: về đơn vị chủ trì quy định nội dung liên quan đến hóa đơn điện tử.

Nội dung này, tại Tờ trình 7369/TTr-BCT ngày 20 tháng 10 năm 2023, Bộ Công Thương đã có giải trình cụ thể. Theo đó, căn cứ đề nghị của Bộ Tài chính, Bộ Công Thương đã đồng ý đưa nội dung liên quan đến hóa đơn điện tử vào dự thảo Nghị định. Tuy nhiên, vấn đề hóa đơn điện tử liên quan đến lĩnh vực thuế, hóa đơn và chứng từ là những nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ của Bộ Tài chính. Do vậy, Bộ Công Thương đề nghị Bộ Tài chính có quy định hướng dẫn chi tiết về hóa đơn điện tử và lộ trình để các thương nhân kinh doanh xăng dầu áp dụng.

II. Ý kiến của Tổng Thanh tra Chính phủ

Tổng Thanh tra Chính phủ có ý kiến đề nghị làm rõ chủ thể chịu trách nhiệm quản lý quỹ BOG.

Về nội dung này, Bộ Công Thương xin giải trình như sau:

Hiện nay, Nghị định số 83/2014/NĐ-CP và Nghị định số 95/20221/NĐ-CP đã quy định cơ quan chịu trách nhiệm quản lý Quỹ BOG như sau:

* Về trách nhiệm của Bộ Tài chính

- Điều 37 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP quy định về Quỹ bình ổn giá xăng dầu đã nêu tại Khoản 3: "Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương **hướng dẫn thủ tục, việc trích lập, sử dụng và quản lý Quỹ bình ổn giá** theo quy định của pháp luật."

- Khoản 2 Điều 39 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP quy định: "Bộ Tài chính có trách nhiệm giám sát việc điều hành giá xăng dầu; **giám sát việc trích lập, mức sử dụng Quỹ bình ổn giá của thương nhân đầu mối.**"

- Khoản 2 Điều 40 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP quy định trách nhiệm của Bộ Tài chính

"a) **Chủ trì kiểm tra, giám sát thương nhân đầu mối thực hiện các quy định tại Điều 37 Nghị định này** và các loại thuế...

b) Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về giá; chủ trì, phối hợp Bộ Công Thương hướng dẫn phương pháp tính giá cơ sở, **hướng dẫn việc quản lý, trích lập và sử dụng Quỹ bình ổn giá xăng dầu**; kiểm tra và giám sát việc thực hiện chi phí kinh doanh định mức, lợi nhuận định mức."

- Khoản 26 Điều 1 Nghị định số 95/2021/NĐ-CP quy định: "5. **Bộ Tài chính hướng dẫn phương thức trích lập, chi sử dụng, quản lý về Quỹ bình ổn giá**

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

xăng dầu; quy mô Quỹ bình ổn giá xăng dầu; kiểm tra, giám sát thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu thực hiện các quy định về trích lập, chi sử dụng Quỹ bình ổn giá xăng dầu."

- Khoản 30 Điều 1 Nghị định số 95/2021/NĐ-CP quy định: "2. Bộ Tài chính:

a) Chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương **kiểm tra giám sát thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu thực hiện các quy định tại Điều 37** Nghị định này.

b) Hướng dẫn phương pháp xác định yếu tố cấu thành giá cơ sở; **hướng dẫn phương thức trích lập, chi sử dụng, quản lý về Quỹ bình ổn giá; quy mô Quỹ bình ổn giá xăng dầu; kiểm tra, giám sát thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu thực hiện các quy định về trích lập, chi sử dụng Quỹ bình ổn giá.**"

* Về trách nhiệm của Bộ Công Thương

- Khoản 2 Điều 39 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP quy định: "Bộ Công Thương có trách nhiệm **công bố trên trang thông tin điện tử** của mình về: Giá thế giới, giá cơ sở, giá bán lẻ xăng dầu hiện hành; **thời điểm sử dụng, số trích lập, số sử dụng và số dư Quỹ bình ổn giá xăng dầu hàng quý**; các biện pháp điều hành khác."

- Điểm đ khoản 1 Điều 40 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP quy định: "Chủ trì, phối hợp Bộ Tài chính **điều hành giá bán xăng dầu, điều hành trích lập và sử dụng Quỹ bình ổn giá xăng dầu thông qua cơ chế hoạt động của Tổ liên ngành** điều hành giá xăng dầu..."

- Khoản 29 Điều 1 Nghị định số 95/2021/NĐ-CP quy định: "2. Bộ Công Thương có trách nhiệm **công bố trên trang thông tin điện tử** của mình về: Giá xăng dầu thế giới, giá cơ sở, giá điều hành các mặt hàng xăng dầu; **thời điểm áp dụng và mức trích lập, mức chi sử dụng Quỹ bình ổn giá tại các kỳ điều hành giá xăng dầu**; các biện pháp khác (nếu có)."

- Khoản 30 Điều 1 Nghị định số 95/2021/NĐ-CP quy định: "Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính **điều hành giá bán xăng dầu, điều hành trích lập và chi sử dụng Quỹ bình ổn giá. Mức trích lập và chi sử dụng Quỹ bình ổn giá tại thời điểm công bố giá cơ sở** thực hiện sau khi thống nhất với Bộ Tài chính..."

Theo các quy định nêu trên, Bộ Tài chính là đơn vị chủ trì quản lý, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát Quỹ bình ổn giá xăng dầu của các thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu; hướng dẫn phương thức trích lập, chi sử dụng, quản lý về Quỹ bình ổn giá xăng dầu; quy mô Quỹ bình ổn giá xăng dầu; kiểm tra, giám sát thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu thực hiện các quy định về trích lập, sử dụng Quỹ bình ổn giá xăng dầu. Bộ Công Thương sử dụng các dữ liệu do Bộ Tài chính cung cấp để phục vụ công tác điều hành giá xăng dầu, trong đó có việc công bố mức trích lập, chi sử dụng Quỹ bình ổn giá xăng dầu trong từng kỳ điều hành giá.

Theo nội dung kết luận của Thường trực Chính phủ tại Văn bản số 172/TB-VPCP, ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 988/TTg-KTTH, ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái tại Văn bản số 421/TB-VPCP, Bộ Tài chính tiếp tục thực hiện chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm được quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP và Nghị định số 95/2021/NĐ-CP. Do vậy, dự

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

thảo Nghị định quy định Bộ Tài chính là đơn vị chịu trách nhiệm chủ trì quản lý, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát Quỹ bình ổn giá xăng dầu của các thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu; hướng dẫn phương thức trích lập, chi sử dụng, quản lý về Quỹ bình ổn giá xăng dầu; quy mô Quỹ bình ổn giá xăng dầu; kiểm tra, giám sát thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu thực hiện các quy định về trích lập, sử dụng Quỹ bình ổn giá xăng dầu như từ trước đến nay Bộ Tài chính đã và đang đảm nhiệm, thực hiện.

III. Ý kiến rà soát của Bộ Công Thương

Qua rà soát, tại khoản 12 Điều 1 của dự thảo Nghị định có nội dung trùng với nội dung đã được quy định tại khoản 27 Điều 1 Nghị định số 95/2021/NĐ-CP. Đồng thời, có 02 nội dung nhỏ quy định tại khoản 27 Điều 1 Nghị định số 95/2021/NĐ-CP đang được triển khai tốt, không cần chỉnh sửa nhưng chưa được giữ lại trong dự thảo Nghị định. Do vậy, Bộ Công Thương đã chỉnh sửa và chỉ quy định nội dung về thời gian điều hành giá xăng dầu tại khoản 12 Điều 1 của dự thảo Nghị định như sau:

12. Sửa đổi, bổ sung điểm 3 khoản 27 Điều 1 Nghị định số 95/2021/NĐ-CP như sau:

"3. Thời gian điều hành giá xăng dầu

Thời gian điều hành giá xăng dầu được thực hiện vào ngày thứ Năm hàng tuần.

Trường hợp thời gian điều hành giá trùng vào dịp nghỉ Tết Nguyên Đán thì được thực hiện như sau: Nếu ngày thứ Năm trùng vào ngày cuối cùng của năm Âm lịch (29 hoặc 30 Tết Nguyên Đán), việc điều hành giá xăng dầu được thực hiện vào ngày thứ Tư liền kề trước đó. Nếu thứ Năm là ngày mùng 1, mùng 2 hoặc mùng 3 Tết, thời gian điều hành giá xăng dầu được thực hiện vào ngày mùng 4 Tết.

Trường hợp thời gian điều hành giá trùng với ngày nghỉ lễ theo quy định thì được thực hiện như sau: Nếu ngày thứ Năm trùng với ngày đầu tiên dịp nghỉ lễ, thời gian điều hành giá xăng dầu được thực hiện vào ngày thứ Tư liền kề trước đó. Nếu ngày thứ Năm trùng vào các ngày nghỉ lễ còn lại, thời gian điều hành giá xăng dầu được thực hiện vào ngày làm việc đầu tiên sau kỳ nghỉ lễ.

Trường hợp giá các mặt hàng xăng dầu có biến động bất thường, ảnh hưởng đến phát triển kinh tế - xã hội và đời sống nhân dân, Bộ Công Thương có trách nhiệm báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định thời gian điều hành giá xăng dầu cho phù hợp.".

Trên đây là Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến Thành viên Chính phủ về dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 và Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu, Bộ Công Thương kính trình Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái xem xét, quyết định./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Đỗ Thắng Hải

Nơi nhận:
- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, TTTN.

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /2023/NĐ-CP	*Hà Nội, ngày tháng 10 năm 2023*

NGHỊ ĐỊNH
Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 và Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Luật Giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương;

Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 và Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 và Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu

1. Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 7 Điều 1 và điểm 6 khoản 7 Điều 1 Nghị định số 95/2021/NĐ-CP như sau:

"d) Trường hợp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu hết hiệu lực thi hành, thương nhân phải lập hồ sơ như đối với trường hợp cấp mới quy định tại điểm a khoản 7 Điều 1 Nghị định số 95/2021/NĐ-CP, bổ sung văn bản chứng minh thực hiện đầy đủ nghĩa vụ về trích lập, chi sử dụng, kết chuyển quỹ bình ổn giá xăng dầu và gửi về Bộ Công Thương trước ít nhất ba mươi (30) ngày làm việc, trước khi Giấy xác nhận hết hiệu lực."

"6. Bộ Công Thương có thẩm quyền thu hồi Giấy xác nhận đủ điều kiện làm thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu. Giấy xác nhận đủ điều kiện làm thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu bị thu hồi trong các trường hợp:

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

a) Thương nhân không tiếp tục làm thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu và có văn bản gửi Bộ Công Thương đề nghị thu hồi Giấy xác nhận đủ điều kiện làm thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu đã được cấp cho thương nhân.

b) Thương nhân ngừng thực hiện toàn bộ hoạt động kinh doanh xăng dầu trong thời gian từ chín mươi (90) ngày trở lên.

c) Thương nhân không thực hiện đủ tổng nguồn xăng dầu tối thiểu được Bộ Công Thương giao trong hai (02) năm liên tiếp.

d) Thương nhân bị giải thể, phá sản theo quy định của pháp luật.

đ) Thương nhân vi phạm quy định về điều kiện đối với thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu và không khắc phục vi phạm trong thời gian chín mươi (90) ngày kể từ ngày ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

e) Thương nhân vi phạm quy định về dự trữ xăng dầu bắt buộc tối thiểu và không khắc phục vi phạm trong thời gian chín mươi (90) ngày kể từ ngày ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

g) Thương nhân đang bị xử lý vi phạm mà tái vi phạm quy định về bảo đảm chất lượng xăng dầu lưu thông trên thị trường tại Nghị định này và các quy định của pháp luật về chất lượng."

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 8 Điều 1 Nghị định số 95/2021/NĐ-CP như sau:

"22. Thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu có trách nhiệm báo cáo định kỳ hàng quý tình hình sử dụng kho xăng dầu theo quy định của Bộ Công Thương.

23. Trường hợp thương nhân bị chia, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức hoặc không tiếp tục làm thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu, trừ trường hợp việc thay đổi trên không ảnh hưởng đến điều kiện kinh doanh, thương nhân phải thông báo cho Bộ Công Thương để tiến hành thu hồi Giấy xác nhận đủ điều kiện làm thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu."

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 13 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP như sau:

"4. Có phòng thử nghiệm thuộc sở hữu của thương nhân hoặc thuê của tổ chức có phòng thử nghiệm đủ năng lực kiểm tra, thử nghiệm theo quy định."

4. Sửa đổi, bổ sung khoản 6 Điều 14 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP như sau:

"6. Bộ Công Thương có thẩm quyền thu hồi Giấy xác nhận đủ điều kiện làm thương nhân phân phối xăng dầu. Giấy xác nhận đủ điều kiện làm thương nhân phân phối xăng dầu bị thu hồi trong các trường hợp:

a) Thương nhân không tiếp tục làm thương nhân phân phối xăng dầu và có văn bản gửi Bộ Công Thương đề nghị thu hồi Giấy xác nhận đủ điều kiện làm thương nhân phân phối xăng dầu đã được cấp cho thương nhân.

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

b) Thương nhân ngừng thực hiện toàn bộ hoạt động kinh doanh xăng dầu trong thời gian từ chín mươi (90) ngày trở lên.

c) Thương nhân bị giải thể, phá sản theo quy định của pháp luật.

d) Thương nhân vi phạm quy định về điều kiện đối với thương nhân phân phối xăng dầu và không khắc phục vi phạm trong thời gian chín mươi (90) ngày kể từ ngày ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

đ) Thương nhân vi phạm quy định về dự trữ xăng dầu bắt buộc tối thiểu và không khắc phục vi phạm trong thời gian chín mươi (90) ngày kể từ ngày ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

e) Thương nhân đang bị xử lý vi phạm mà tái vi phạm quy định về bảo đảm số lượng, chất lượng xăng dầu lưu thông trên thị trường, vi phạm quy định về tăng, giảm giá bán xăng dầu và các quy định của pháp luật về chất lượng."

5. Sửa đổi, bổ sung Điều 15 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP như sau:

"17. Thương nhân phân phối xăng dầu có trách nhiệm báo cáo định kỳ hàng quý tình hình sử dụng kho xăng dầu theo quy định của Bộ Công Thương.

18. Trường hợp doanh nghiệp bị chia, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức hoặc không tiếp tục làm thương nhân phân phối xăng dầu, trừ trường hợp việc thay đổi trên không ảnh hưởng đến điều kiện kinh doanh, thương nhân phải thông báo cho Bộ Công Thương để tiến hành thu hồi Giấy xác nhận đủ điều kiện làm thương nhân phân phối xăng dầu."

6. Sửa đổi, bổ sung khoản 8 Điều 20 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP như sau:

"8. Sở Công Thương có thẩm quyền thu hồi Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu. Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu bị thu hồi trong các trường hợp:

a) Thương nhân không tiếp tục làm đại lý bán lẻ xăng dầu và có văn bản gửi Sở Công Thương đề nghị thu hồi Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu đã được cấp cho thương nhân.

b) Thương nhân ngừng thực hiện toàn bộ hoạt động kinh doanh xăng dầu trong thời gian từ ba mươi (30) ngày trở lên.

c) Thương nhân bị giải thể, phá sản theo quy định của pháp luật.

d) Thương nhân vi phạm quy định về điều kiện đối với đại lý bán lẻ xăng dầu và không khắc phục vi phạm trong thời gian chín mươi (90) ngày kể từ ngày ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

đ) Thương nhân đang bị xử lý vi phạm mà tái vi phạm quy định về bảo đảm số lượng, chất lượng xăng dầu lưu thông trên thị trường và các quy định của pháp luật về chất lượng."

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

7. Sửa đổi, bổ sung khoản 2, khoản 3 và khoản 11 Điều 21 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP như sau:

"2. Chỉ được ký hợp đồng làm đại lý bán lẻ xăng dầu cho tối đa ba (03) thương nhân là thương nhân phân phối xăng dầu hoặc thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu.

3. Thương nhân đã ký hợp đồng làm đại lý bán lẻ xăng dầu cho ba (03) thương nhân là thương nhân phân phối xăng dầu hoặc thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu, không được ký thêm hợp đồng làm đại lý bán lẻ xăng dầu cho thương nhân phân phối xăng dầu hoặc thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu khác. Đại lý bán lẻ xăng dầu phải nằm trong hệ thống phân phối của thương nhân phân phối xăng dầu hoặc thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu và chịu sự kiểm soát của thương nhân đó.

11. Trường hợp doanh nghiệp bị chia, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức hoặc không tiếp tục làm đại lý bán lẻ xăng dầu, trừ trường hợp việc thay đổi trên không ảnh hưởng đến điều kiện kinh doanh, thương nhân phải thông báo cho Sở Công Thương để tiến hành thu hồi Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu."

8. Sửa đổi, bổ sung điểm 3 khoản 18 Điều 1 Nghị định số 95/2021/NĐ-CP như sau:

"3. Được thiết kế, xây dựng và có trang thiết bị theo đúng quy định tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về yêu cầu thiết kế cửa hàng xăng dầu, bảo đảm an toàn phòng cháy, chữa cháy, bảo vệ môi trường của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

Có một trong các loại hình, phương tiện, thiết bị ghi, in kết quả đo xăng, dầu đảm bảo kết quả đo xăng dầu được kết nối, chuyển vào hệ thống hóa đơn điện tử để lập hóa đơn điện tử theo pháp luật về hóa đơn, chứng từ."

9. Sửa đổi, bổ sung khoản 6 Điều 25 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP như sau:

"6. Sở Công Thương có thẩm quyền thu hồi Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu. Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu bị thu hồi trong các trường hợp:

a) Thương nhân không tiếp tục hoạt động kinh doanh xăng dầu và có văn bản gửi Sở Công Thương đề nghị thu hồi Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu đã được cấp cho thương nhân.

b) Thương nhân bị giải thể, phá sản theo quy định của pháp luật.

c) Thương nhân vi phạm quy định về điều kiện đối với cửa hàng bán lẻ xăng dầu và không khắc phục vi phạm trong thời gian chín mươi (90) ngày kể từ ngày ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

d) Thương nhân đang bị xử lý vi phạm mà tái vi phạm quy định về bảo đảm số lượng, chất lượng xăng dầu lưu thông trên thị trường và quy định pháp luật về chất lượng."

10. Sửa đổi, bổ sung khoản 9 Điều 26 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP như sau:

"9. Trường hợp thương nhân bị chia, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức hoặc không tiếp tục kinh doanh xăng dầu, trừ trường hợp việc thay đổi trên không ảnh hưởng đến điều kiện kinh doanh, thương nhân phải thông báo cho Sở Công Thương để tiến hành thu hồi Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu."

11. Sửa đổi, bổ sung điểm 1, điểm 4, điểm 6 khoản 26 Điều 1 Nghị định số 95/2021/NĐ-CP như sau:

"1. Quỹ bình ổn giá xăng dầu là Quỹ tài chính không nằm trong cân đối ngân sách nhà nước (sau đây gọi chung là Quỹ bình ổn giá); toàn bộ nguồn trích lập, chi sử dụng để tham gia điều tiết, hỗ trợ cho mục tiêu bình ổn giá bán xăng dầu trong nước.

Thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu có nghĩa vụ trích lập Quỹ bình ổn giá; hạch toán và theo dõi riêng Quỹ bình ổn giá bằng tài khoản mở tại ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài hoạt động hợp pháp tại Việt Nam (sau đây gọi chung là ngân hàng) theo quy định tại Nghị định này và hướng dẫn của Bộ Tài chính. Thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật về việc lựa chọn ngân hàng, quản lý và đảm bảo bảo toàn số dư Quỹ bình ổn giá.

Ngân hàng thực hiện phong tỏa tài khoản Quỹ bình ổn giá của doanh nghiệp. Tài khoản này chỉ được sử dụng vào mục đích trích lập và chi sử dụng Quỹ bình ổn giá của doanh nghiệp.

Định kỳ 6 tháng, trước ngày 15 tháng 8, ngày 15 tháng 02 hằng năm, thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu có trách nhiệm gửi báo cáo kiểm toán (độc lập) chuyên đề về quỹ bình giá xăng dầu gửi về Bộ Tài chính. Thời gian thu thập số liệu cho kỳ báo cáo ngày 15 tháng 8 được tổng hợp từ kỳ điều hành đầu tiên của tháng 01 đến hết kỳ điều hành cuối cùng của tháng 6. Thời gian thu thập số liệu cho kỳ báo cáo ngày 15 tháng 02 được tổng hợp từ kỳ điều hành đầu tiên của tháng 7 cho đến hết kỳ điều hành cuối cùng của tháng 12. Báo cáo kiểm toán chuyên đề về Quỹ bình ổn giá xăng dầu bao gồm: số dư Quỹ bình ổn giá xăng dầu đầu kỳ báo cáo; tổng sản lượng, chủng loại xăng, dầu được thực hiện trích lập, chi sử dụng trong kỳ báo cáo; tổng số tiền trích lập Quỹ bình ổn giá xăng dầu trong kỳ báo cáo; tổng số tiền chi sử dụng Quỹ bình ổn giá xăng dầu trong kỳ báo cáo; tiền lãi phát sinh trên số dư Quỹ bình ổn giá xăng dầu dương hoặc âm trong kỳ báo cáo; số dư Quỹ bình ổn giá xăng dầu cuối kỳ báo cáo, chi tiết sao kê tài khoản ngân hàng trong kỳ báo cáo.

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

Định kỳ trước ngày 15 hằng tháng, thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu có trách nhiệm lập và gửi báo cáo về Bộ Tài chính tình hình thực hiện Quỹ bình ổn giá xăng dầu của tháng trước liền kề (tính từ kỳ điều hành đầu tiên của tháng báo cáo cho đến hết kỳ điều hành cuối cùng của tháng báo cáo), bao gồm: số dư Quỹ bình ổn giá xăng dầu đầu kỳ báo cáo; tổng sản lượng, chủng loại xăng, dầu được thực hiện trích lập, chi sử dụng trong kỳ báo cáo; tổng số tiền trích lập Quỹ bình ổn giá xăng dầu trong kỳ báo cáo; tổng số tiền chi sử dụng Quỹ bình ổn giá xăng dầu trong kỳ báo cáo; tiền lãi phát sinh trên số dư Quỹ bình ổn giá xăng dầu dương hoặc âm trong kỳ báo cáo; số dư Quỹ bình ổn giá xăng dầu cuối kỳ báo cáo; đồng thời, có trách nhiệm gửi kèm bản sao kê tài khoản Quỹ bình ổn giá xăng dầu trong kỳ báo cáo. Thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu chịu trách nhiệm toàn diện về tính chính xác của số liệu, thông tin báo cáo."

"4. Thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện trích lập, chi sử dụng, quản lý Quỹ bình ổn giá xăng dầu và báo cáo, công khai theo quy định tại Nghị định này và hướng dẫn của Bộ Tài chính. Trường hợp vi phạm, căn cứ mức độ của hành vi sẽ bị xử phạt hành chính theo quy định tại Nghị định số 109/2013/NĐ-CP ngày 24 tháng 9 năm 2013 và Nghị định số 49/2016/NĐ-CP ngày 27 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 109/2013/NĐ-CP ngày 24 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý giá, phí, lệ phí, hóa đơn và văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có).

Thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu đã bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng tái phạm nhiều lần đối với hành vi vi phạm các quy định về trích lập, chi sử dụng, kết chuyển quỹ bình ổn giá xăng dầu hoặc không thực hiện kết chuyển quỹ bình ổn giá xăng dầu theo quy định tại Nghị định này và các văn bản hướng dẫn thì sẽ bị xem xét tạm dừng kinh doanh hoặc thu hồi Giấy xác nhận đủ điều kiện làm thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu trên cơ sở đề nghị của cơ quan có thẩm quyền ra quyết định xử phạt. Thời hạn tạm dừng kinh doanh xăng dầu là 30 ngày hoặc 60 ngày tùy theo mức độ vi phạm."

"6. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có trách nhiệm hướng dẫn, chỉ đạo các ngân hàng nơi các thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu đăng ký mở tài khoản Quỹ bình ổn giá xăng dầu thực hiện tuân thủ các quy định liên quan đến Quỹ bình ổn giá tại Nghị định này."

12. Sửa đổi, bổ sung điểm 3 khoản 27 Điều 1 Nghị định số 95/2021/NĐ-CP như sau:

"3. Thời gian điều hành giá xăng dầu

Thời gian điều hành giá xăng dầu được thực hiện vào ngày thứ Năm hàng tuần.

Trường hợp thời gian điều hành giá trùng vào dịp nghỉ Tết Nguyên Đán

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

thì được thực hiện như sau: Nếu ngày thứ Năm trùng vào ngày cuối cùng của năm Âm lịch (29 hoặc 30 Tết Nguyên Đán), việc điều hành giá xăng dầu được thực hiện vào ngày thứ Tư liền kề trước đó. Nếu thứ Năm là ngày mùng 1, mùng 2 hoặc mùng 3 Tết, thời gian điều hành giá xăng dầu được thực hiện vào ngày mùng 4 Tết.

Trường hợp thời gian điều hành giá trùng với ngày nghỉ lễ theo quy định thì được thực hiện như sau: Nếu ngày thứ Năm trùng với ngày đầu tiên dịp nghỉ lễ, thời gian điều hành giá xăng dầu được thực hiện vào ngày thứ Tư liền kề trước đó. Nếu ngày thứ Năm trùng vào các ngày nghỉ lễ còn lại, thời gian điều hành giá xăng dầu được thực hiện vào ngày làm việc đầu tiên sau kỳ nghỉ lễ.

Trường hợp giá các mặt hàng xăng dầu có biến động bất thường, ảnh hưởng đến phát triển kinh tế - xã hội và đời sống nhân dân, Bộ Công Thương có trách nhiệm báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định thời gian điều hành giá xăng dầu cho phù hợp."

13. Sửa đổi, bổ sung khoản 28 Điều 1 Nghị định số 95/2021/NĐ-CP như sau:

"Điều 38a. Công thức giá cơ sở

1. Giá cơ sở xăng dầu được xác định bằng (=) giá xăng dầu từ nguồn nhập khẩu nhân với (x) tỷ trọng (%) sản lượng xăng dầu từ nguồn nhập khẩu cộng (+) giá xăng dầu từ nguồn sản xuất trong nước nhân với (x) tỷ trọng (%) sản lượng xăng dầu từ nguồn sản xuất trong nước, trong đó:

a) Các yếu tố hình thành giá cơ sở, trong đó có các khoản chi phí về thuế để tính giá cơ sở xăng dầu theo quy định tại Nghị định này chỉ để áp dụng tính toán giá cơ sở xăng dầu.

b) Tỷ trọng (%) sản lượng xăng dầu từ nguồn sản xuất trong nước và nhập khẩu để tính giá cơ sở được xác định hàng quý; tỷ trọng sản lượng của quý trước liền kề được áp dụng để tính giá cơ sở cho các kỳ điều hành giá cơ sở của quý tiếp theo.

Định kỳ hàng quý, trên cơ sở số liệu cung cấp về sản lượng xăng dầu nhập khẩu của Bộ Tài chính và báo cáo sản lượng bán xăng dầu trong nước của các thương nhân đầu mối sản xuất xăng dầu (từ ngày 21 tháng trước liền kề tháng đầu tiên của quý đến ngày 20 tháng cuối quý), cơ quan chủ trì điều hành giá xăng dầu tính toán, xác định tỷ trọng (%) sản lượng xăng dầu từ nguồn trong nước và nhập khẩu để tính giá cơ sở.

c) Giá xăng dầu từ nguồn nhập khẩu được xác định bằng (=) giá xăng dầu thế giới cộng (+) chi phí đưa xăng dầu từ nước ngoài về cảng Việt Nam cộng (+) chi phí kinh doanh định mức cộng (+) mức trích lập Quỹ bình ổn giá cộng (+) lợi nhuận định mức cộng (+) chi phí về thuế (thuế nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt (nếu có), thuế bảo vệ môi trường (nếu có), thuế giá trị gia tăng) cộng

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

(+) phí và các khoản trích nộp khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

Trong đó:

- Giá xăng dầu thế giới do Bộ Công Thương xác định theo nguyên tắc tính bình quân theo số ngày có giá giữa hai kỳ công bố giá cơ sở của giá các sản phẩm xăng dầu được giao dịch trên thị trường quốc tế.

- Chi phí đưa xăng dầu từ nước ngoài về cảng Việt Nam (gồm cộng (+) hoặc trừ (-) premium là yếu tố điều chỉnh giá trong hợp đồng nhập khẩu xăng dầu, chi phí bảo hiểm, chi phí vận chuyển và các chi phí phát sinh khác (nếu có), do Bộ Tài chính xác định theo phương pháp bình quân gia quyền theo sản lượng xăng dầu nhập khẩu và thông báo để Bộ Công Thương áp dụng trong công thức giá cơ sở. Bộ Tài chính rà soát, điều chỉnh mức chi phí đưa xăng dầu từ nước ngoài về cảng Việt Nam định kỳ 3 tháng. Trường hợp trong tháng thực hiện, do yếu tố khách quan, chi phí thực tế hợp lý, hợp lệ đưa xăng dầu từ nước ngoài về cảng Việt Nam biến động với biên độ trên 100%, ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp; trên cơ sở báo cáo chi phí thực tế phát sinh tại các thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu, Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương báo cáo Thủ tướng Chính phủ quyết định điều chỉnh thời gian rà soát và công bố các khoản chi phí cho phù hợp.

- Chi phí về thuế nhập khẩu xăng dầu được xác định trên cơ sở mức thuế suất thuế nhập khẩu bình quân gia quyền nhân (x) (giá xăng dầu thế giới cộng (+) chi phí đưa xăng dầu từ nước ngoài về cảng Việt Nam) nhân (x) tỷ giá ngoại tệ. Trong đó, mức thuế suất thuế nhập khẩu bình quân gia quyền được xác định theo quý trên cơ sở sản lượng xăng dầu nhập khẩu (trong khoảng thời gian từ ngày 21 tháng trước liền kề tháng đầu tiên của quý đến ngày 20 tháng cuối quý) và mức thuế suất thuế nhập khẩu bình quân gia quyền (%) của quý trước liền kề là căn cứ để tính giá cơ sở của quý tiếp theo. Tỷ giá ngoại tệ thực hiện theo quy định tại khoản 9 Điều 1 Nghị định số 59/2018/NĐ-CP ngày 20 tháng 4 năm 2018 và văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có).

Mức thuế suất thuế nhập khẩu bình quân gia quyền (%) do Bộ Tài chính xác định và thông báo để Bộ Công Thương áp dụng tính chi phí về thuế nhập khẩu trong công thức tính giá xăng dầu từ nguồn nhập khẩu.

- Chi phí về thuế tiêu thụ đặc biệt (nếu có) được xác định trên cơ sở giá tính thuế tiêu thụ đặc biệt nhân (x) thuế suất thuế tiêu thụ đặc biệt, trong đó, giá tính thuế tiêu thụ đặc biệt được xác định trên cơ sở các yếu tố hình thành giá cơ sở do Bộ Tài chính hướng dẫn để Bộ Công Thương tính toán, áp dụng trong công thức tính giá cơ sở. Thuế suất thuế tiêu thụ đặc biệt thực hiện theo quy định của pháp luật về thuế tiêu thụ đặc biệt hiện hành.

Các chi phí về thuế bảo vệ môi trường (nếu có), thuế giá trị gia tăng, phí và các khoản trích nộp khác được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

- Chi phí kinh doanh định mức, lợi nhuận định mức do Bộ Tài chính xác định và thông báo hàng năm để Bộ Công Thương áp dụng trong công thức tính giá cơ sở xăng dầu.

- Mức trích lập Quỹ bình ổn giá thực hiện theo thông báo của Bộ Công Thương tại thời điểm công bố giá cơ sở.

d) Giá xăng dầu từ nguồn sản xuất trong nước

Giá xăng dầu từ nguồn sản xuất trong nước bao gồm các yếu tố và được xác định bằng (=) giá xăng dầu thế giới cộng (+) hoặc trừ (-) premium (nếu có) cộng (+) chi phí đưa xăng dầu từ các nhà máy lọc dầu trong nước về đến cảng (nếu có) cộng (+) chi phí kinh doanh định mức cộng (+) mức trích lập Quỹ bình ổn giá cộng (+) lợi nhuận định mức cộng (+) các khoản chi phí về thuế, phí và các khoản trích nộp khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

Trong đó:

- Premium để tính giá xăng dầu từ nguồn sản xuất trong nước (nếu có) là yếu tố điều chỉnh giá trong hợp đồng mua bán xăng dầu giữa thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu và thương nhân đầu mối sản xuất xăng dầu hoặc doanh nghiệp được giao quyền bao tiêu toàn bộ sản phẩm xăng dầu của nhà máy lọc dầu; được xác định theo phương pháp bình quân gia quyền theo sản lượng. Premium đưa vào tính giá xăng dầu từ nguồn sản xuất trong nước tối đa không cao hơn giá thế giới bình quân nhân (x) thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt thấp nhất đối với mặt hàng xăng dầu theo cam kết quốc tế (trường hợp thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt thấp nhất đối với xăng dầu lớn hơn 0%).

Premium và chi phí đưa xăng dầu từ các nhà máy lọc dầu trong nước về đến cảng (nếu có) do Bộ Tài chính xác định theo phương pháp bình quân gia quyền theo sản lượng xăng dầu từ các nhà máy lọc dầu trong nước về đến cảng để áp dụng trong công thức giá cơ sở.

Bộ Tài chính rà soát, điều chỉnh mức Premium và chi phí đưa xăng dầu từ các nhà máy lọc dầu trong nước về đến cảng (nếu có) định kỳ 3 tháng; trường hợp trong tháng thực hiện, do yếu tố khách quan, chi phí thực tế hợp lý, hợp lệ biến động với biên độ trên 100%, ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp; trên cơ sở báo cáo các khoản Premium và chi phí đưa xăng dầu từ các nhà máy lọc dầu trong nước về đến cảng thực tế phát sinh tại các thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu, Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương báo cáo Thủ tướng Chính phủ quyết định điều chỉnh thời gian rà soát và công bố các khoản chi phí cho phù hợp.

Các chi phí thuế, phí và các khoản trích nộp khác được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

- Các yếu tố hình thành giá gồm giá xăng dầu thế giới, chi phí về thuế tiêu thụ đặc biệt (nếu có), chi phí kinh doanh định mức, lợi nhuận định mức, mức trích lập Quỹ bình ổn giá thực hiện theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều này.

2. Giá cơ sở xăng sinh học được xác định bằng (=) tỷ lệ phần trăm thể tích xăng không chì (%) nhân (x) {(giá xăng thế giới cộng (+) chi phí đưa xăng từ nước ngoài về cảng Việt Nam cộng (+) chi phí về thuế nhập khẩu xăng) nhân (x) tỷ trọng sản lượng xăng nhập khẩu cộng (+) (giá xăng thế giới cộng (+) premium cộng (+) chi phí đưa xăng từ nhà máy lọc dầu trong nước đến cảng (nếu có)) nhân (x) tỷ trọng sản lượng xăng từ nguồn sản xuất trong nước)} cộng (+) tỷ lệ phần trăm thể tích Etanol nhiên liệu (%) nhân (x) giá Etanol nhiên liệu cộng (+) chi phí kinh doanh định mức cộng (+) mức trích lập Quỹ bình ổn giá cộng (+) lợi nhuận định mức cộng (+) các khoản chi phí về thuế, phí và các khoản trích nộp khác theo quy định của pháp luật hiện hành, trong đó:

- Tỷ lệ phần trăm theo thể tích của xăng không chì, tỷ lệ phần trăm theo thể tích của Etanol nhiên liệu áp dụng để tính giá cơ sở xăng sinh học theo quy định tại Nghị định này là tỷ lệ cao nhất được phép pha trộn theo quy định của cơ quan có thẩm quyền phù hợp với từng chủng loại xăng sinh học; tỷ lệ pha trộn thực tế nằm trong giới hạn cho phép của cơ quan có thẩm quyền.

- Giá Etanol nhiên liệu áp dụng trong công thức tính giá cơ sở xăng sinh học do Bộ Tài chính xác định và thông báo với Bộ Công Thương áp dụng trong công thức tính giá cơ sở.

- Các yếu tố hình thành giá gồm: Giá xăng thế giới, chi phí đưa xăng từ nước ngoài về cảng Việt Nam, premium để tính giá xăng từ nguồn sản xuất trong nước, chi phí đưa xăng từ nhà máy lọc dầu trong nước về đến cảng (nếu có), chi phí về thuế nhập khẩu xăng, chi phí về thuế tiêu thụ đặc biệt, chi phí kinh doanh định mức, mức trích lập Quỹ bình ổn giá, lợi nhuận định mức thực hiện theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều này.

3. Rà soát điều chỉnh các yếu tố hình thành giá cơ sở

a) Định kỳ vào ngày 21 tháng cuối quý, thương nhân đầu mối sản xuất xăng dầu có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Bộ Công Thương, Bộ Tài chính sản lượng xăng dầu xuất bán chi tiết từng chủng loại từ ngày 21 tháng trước liền kề tháng đầu tiên của quý đến ngày 20 tháng cuối quý.

b) Định kỳ vào ngày 21 hằng tháng, thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu có trách nhiệm gửi báo cáo giá Etanol mua trong nước, giá Etanol nhập khẩu, sản lượng Etanol mua trong nước và nhập khẩu tương ứng về Bộ Tài chính, Bộ Công Thương.

c) Định kỳ trước các ngày 21 tháng 3, tháng 6, tháng 9 và tháng 12 hằng năm, các thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu có trách nhiệm gửi báo cáo chi phí đưa xăng dầu từ nước ngoài về cảng Việt Nam; premium đối với

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

nguồn trong nước; chi phí đưa xăng dầu từ nhà máy lọc dầu trong nước về cảng (nếu có) về Bộ Tài chính. Thời gian thu thập số liệu cho kỳ báo cáo là ba (03) tháng và được tổng hợp từ ngày 01 của tháng thứ nhất đến ngày cuối cùng của tháng thứ ba (03) liền kề kỳ báo cáo.

Các thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu có trách nhiệm báo cáo trung thực, kịp thời và chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật về tính chính xác, hợp lý, hợp lệ, thông tin, số liệu báo cáo về Bộ Tài chính.

d) Trước ngày 31 tháng 3 hàng năm, thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu có trách nhiệm kiểm toán riêng chuyên đề về chi phí kinh doanh xăng dầu, chuyên đề về Quỹ bình ổn giá xăng dầu kèm báo cáo kiểm kê sản lượng, chủng loại xăng, dầu thực hiện trích lập của từng kỳ điều hành gửi báo cáo về Bộ Tài chính, Bộ Công Thương.

đ) Trường hợp ngày báo cáo trùng vào ngày nghỉ, ngày nghỉ lễ theo quy định, việc gửi báo cáo được lùi sang ngày làm việc liền kề. Thương nhân đầu mối chịu trách nhiệm toàn diện về tính chính xác của số liệu báo cáo.

e) Trên cơ sở báo cáo của các thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu, Bộ Tài chính tổng hợp, rà soát, trường hợp cần thiết sẽ yêu cầu báo cáo bổ sung hoặc khảo sát thực tế để nắm bắt thêm thông tin để xem xét, quyết định chi phí đưa xăng dầu từ nước ngoài về cảng Việt Nam, premium đối với nguồn trong nước, chi phí đưa xăng dầu từ các nhà máy lọc dầu trong nước về đến cảng (nếu có), chi phí kinh doanh định mức và thông báo để Bộ Công Thương áp dụng trong công thức giá cơ sở.

4. Bộ Tài chính hướng dẫn phương pháp xác định yếu tố cấu thành giá cơ sở."

14. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 40 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP như sau:

"a) Kiểm tra, giám sát thương nhân đầu mối, thương nhân phân phối xăng dầu tuân thủ các điều kiện và quy định tại Điều 7, 9, 10, 11, 13, 15 và 31 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP; giao Sở Công Thương kiểm tra, giám sát thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu, thương nhân phân phối xăng dầu tuân thủ quy định về sử dụng kho xăng dầu tại Điều 9, 15 và 31 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP."

15. Sửa đổi, bổ sung điểm đ khoản 2 Điều 40 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP như sau:

"đ) Ban hành các văn bản hướng dẫn về hóa đơn điện tử theo quy định tại khoản 8 Điều 1 Nghị định này; quy định về lộ trình thực hiện yêu cầu về hóa đơn điện tử đối với các cửa hàng bán lẻ xăng dầu đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu và đối với các cửa hàng đề nghị cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu."

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày .... tháng... năm 2023.

2. Quy định chuyển tiếp

a) Kể từ ngày Nghị định có hiệu lực thi hành, khi nộp hồ sơ xin cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu, thương nhân phải bổ sung tài liệu chứng minh đáp ứng quy định về hóa đơn điện tử theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

b) Đối với thương nhân đã được cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu được tiếp tục hoạt động theo các quy định về tổng đại lý kinh doanh xăng dầu tại Nghị định số 95/2021/NĐ-CP và Nghị định số 83/2014/NĐ-CP cho đến khi Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu hết hiệu lực.

c) Trừ trường hợp quy định tại điểm b khoản 2 Điều 2 Nghị định này, các quy định về tổng đại lý tại Nghị định số 95/2021/NĐ-CP và Nghị định số 83/2014/NĐ-CP hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành và tổ chức thực hiện Nghị định

1. Bộ Công Thương, Bộ Tài chính và các bộ, ngành liên quan hướng dẫn thi hành Nghị định này.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KTTH (02b).

TM. CHÍNH PHỦ
KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Lê Minh Khái

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật